

Số: /KH-STTTT

Bắc Giang, ngày tháng 3 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang, phiên bản 3.0, hướng tới Chính quyền số

Căn cứ Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 11/12/2023 Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang năm 2024;

Căn cứ Quyết định 05/QĐ-STTTT ngày 22/01/2024 của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang, phiên bản 3.0, hướng tới Chính quyền số, với các nội dung cụ thể như sau:

#### I. Cơ sở đề xuất triển khai

Ngày 17/11/2020, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2291/QĐ-UBND về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang, phiên bản 2.0, bao gồm các thành phần:

(1) Người sử dụng là các tác nhân tham gia sử dụng dịch vụ Chính quyền điện tử (CQĐT), bao gồm: Lãnh đạo các cấp, các ngành; các cán bộ, công chức, viên chức của các sở, ban, ngành, địa phương; các cơ quan, đơn vị hành chính của tỉnh, các tổ chức, người dân, doanh nghiệp.

(2) Kênh giao tiếp là các kênh triển khai dịch vụ qua hệ thống CQĐT. Các đối tượng trong lớp Người dùng và Hệ thống bên ngoài có thể tương tác, truy cập và sử dụng các dịch vụ do tỉnh cung cấp. Người dùng giao tiếp với hệ thống thông qua các kênh (các phương thức) mà hệ thống trao đổi thông tin với người sử dụng.

(3) Dữ liệu và ứng dụng là các hệ thống ứng dụng, cơ sở dữ liệu (CSDL) của CQĐT của tỉnh Bắc Giang cần xây dựng, phát triển mới hoặc nâng cấp từ các hệ thống đã có (nếu đủ điều kiện), bảo đảm đáp ứng nhu cầu thực tế của tỉnh Bắc Giang, giúp cung cấp các dịch vụ tốt hơn cho công dân, doanh nghiệp.

(4) Kỹ thuật - công nghệ bao gồm các thành phần kỹ thuật công nghệ thông tin (CNTT) như máy tính, thiết bị lưu trữ, hạ tầng truyền dẫn LAN (mạng cục bộ), WAN (mạng diện rộng), hạ tầng kỹ thuật dùng chung (Trung tâm THDL,...). Dựa trên hiện trạng, nhu cầu, giải pháp kỹ thuật đề xuất áp dụng các công nghệ, xu thế công nghệ tiên tiến hiện nay như Điện toán đám mây (Cloud Computing), Trí tuệ nhân tạo (AI), Dữ liệu lớn (Big Data), Internet kết nối vạn vật (IoT),... Về mặt hạ tầng kỹ thuật truyền dẫn, các hệ thống CQĐT của tỉnh

Bắc Giang sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước, kết hợp các hạ tầng mạng khác để kết nối, truyền tải thông tin, dữ liệu CQĐT.

(5) An toàn thông tin bao gồm các hệ thống chính: Hệ thống hỗ trợ giám sát và phòng chống tấn công mạng vào các hệ thống CQĐT; Hệ thống tổng hợp, phân tích, chia sẻ và cảnh báo các mối đe dọa, nguy cơ về an toàn thông tin. Các hệ thống thành phần được kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống kỹ thuật của Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia phục vụ hoạt động hỗ trợ giám sát và phòng, chống tấn công mạng và điều phối ứng cứu sự cố an toàn thông tin.

(6) Chỉ đạo, chính sách bao gồm các công tác chỉ đạo, quản lý, tổ chức, hướng dẫn, đào tạo, môi trường pháp lý, truyền thông nhằm bảo đảm các điều kiện triển khai các HTTT của CQĐT tỉnh Bắc Giang.

(7) Các hệ thống ngoài là các hệ thống bên trong và bên ngoài hệ thống chính trị Việt Nam như: Các CSDL hoặc HTTT cấp Quốc gia, các HTTT của các Bộ, Ban, Ngành (Tổng cục Thuế, Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư...), các HTTT của các địa phương, các HTTT của các đối tác, đơn vị cung cấp sử dụng dịch vụ (như Cổng thanh toán Ngân hàng... Các hệ thống bên ngoài này được tương tác trực tiếp với các hệ thống của tỉnh Bắc Giang thông qua Nền tảng chia sẻ, tích hợp (LGSP) trừ các trường hợp bắt buộc phải thực hiện kết nối, chia sẻ, liên thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ Quốc gia (NGSP).

Sau một thời gian triển khai, các thành phần Kiến trúc CQĐT được hiện thực hóa bằng các nhiệm vụ, dự án triển khai và theo lộ trình phù hợp, như: Hoàn thiện các nền tảng phục vụ triển khai CQĐT tỉnh Bắc Giang, từng bước ứng dụng CNTT để tăng cường cải cách hành chính và nâng cao mức độ hài lòng của công dân, doanh nghiệp đối với Chính quyền tỉnh Bắc Giang. Phát triển hoàn thiện các HTTT, CSDL để phục vụ xử lý nghiệp vụ của các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang trên mọi lĩnh vực trên cơ sở ứng dụng các sản phẩm, giải pháp công nghệ của CMCN 4.0, đồng thời, nâng cao hiệu quả, tính minh bạch trong việc cung cấp các dịch vụ phục vụ các tổ chức, công dân, doanh nghiệp.

Ngày 29/12/2023, Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quyết định số 2568/QĐ-BTTTT về Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0, hướng tới Chính phủ số, trong đó yêu cầu các tỉnh, thành phố xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử cấp tỉnh, phiên bản 3.0, hướng tới Chính quyền số.

Do vậy, việc triển khai xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang, phiên bản 3.0, hướng tới Chính quyền số trên cơ sở nâng cấp, cập nhật các nội dung từ Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang, phiên bản 2.0 là cần thiết và phù hợp với chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông.

**II. Nội dung Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang, phiên bản 3.0, hướng tới Chính**

## quyền số

### 1. Mục đích, yêu cầu

#### a) Mục đích

Giúp tăng cường khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu, dùng chung các tài nguyên công nghệ thông tin trong mỗi cơ quan nhà nước và giữa cơ quan nhà nước với các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh; hướng tới tiết kiệm chi phí, thời gian trong hoạt động nội bộ của cơ quan nhà nước, cung cấp hiệu quả các dịch vụ tích hợp cho người dân và doanh nghiệp.

Tăng cường khả năng giám sát, đánh giá đầu tư công nghệ thông tin; hướng tới triển khai Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số đồng bộ, lộ trình phù hợp, hạn chế trùng lặp.

#### b) Yêu cầu

Xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang, phiên bản 3.0, hướng tới Chính quyền số trên cơ sở nâng cấp, cập nhật các nội dung từ Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang, phiên bản 2.0 phải đảm bảo sự đồng bộ với Trung ương và phù hợp với yêu cầu thực tiễn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

### 2. Nội dung

#### a) Khảo sát, đánh giá hiện trạng; lập, thẩm định và phê duyệt Đề cương và dự toán chi tiết

Nội dung: Thực hiện khảo sát, phân tích, đánh giá hiện trạng về Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang, xác định yêu cầu về các nội dung cần thực hiện xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử, phiên bản 3.0, hướng tới chính quyền số; trình thẩm định và phê duyệt Đề cương và dự toán chi tiết theo quy định.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 4/2024 đến tháng 5/2024.

#### b) Lập, thẩm định, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu và tổ chức lựa chọn nhà thầu

Nội dung: Căn cứ Đề cương và dự toán chi tiết được phê duyệt, lập Kế hoạch lựa chọn nhà thầu và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; trên cơ sở Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt, tổ chức thực hiện trình tự, thủ tục lựa chọn các đơn vị tư vấn có đủ năng lực để lập, thẩm định hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu; tổ chức đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia để lựa chọn được nhà thầu có đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 6/2024 đến tháng 7/2024.

#### c) Tổ chức thực hiện

Nội dung: Trên cơ sở kết quả lựa chọn nhà thầu và Hợp đồng thực hiện được ký kết; tổ chức thực hiện các nội dung công việc trong Hợp đồng đã ký kết đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành. Trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt

Quyết định ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử, phiên bản 3.0, hướng tới chính quyền số.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 7/2024 đến Tháng 10/2024.

**d) Tổ chức vận hành chính thức sản phẩm nhiệm vụ**

Nội dung: Sau khi hoàn thành việc nghiệm thu kết quả thực hiện hợp đồng; Phòng Công nghệ thông tin chủ trì tham mưu Giám đốc Sở tổ chức thực hiện, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện nội dung theo Kiến trúc Chính quyền điện tử, phiên bản 3.0, hướng tới chính quyền số đã được phê duyệt.

Thời gian dự kiến chạy chính thức: Từ 11/2024.

**3. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí tổ chức thực hiện Kế hoạch này từ kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho Sở Thông tin và Truyền thông năm 2024.

**4. Tổ chức thực hiện**

**a) Phòng Công nghệ thông tin**

Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị và các tổ chức có liên quan tham mưu các trình tự, thủ tục thực hiện các nội dung Kế hoạch đảm bảo tuân thủ theo các quy định pháp luật hiện hành.

**b) Văn phòng Sở**

Phối hợp với Phòng Công nghệ thông tin trong việc tham mưu các trình tự thủ tục thanh, quyết toán theo quy định. Tổng hợp, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này, định kỳ báo cáo Giám đốc Sở về việc triển khai các nội dung trong Kế hoạch.

Yêu cầu các phòng, đơn vị và các cá nhân có liên quan chủ động tham mưu tổ chức, thực hiện các nội dung Kế hoạch, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành./.

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Minh Chiêu**